

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 7 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):** Thượng nguồn sông Mã, sông Bưởi dao động nhỏ, sông Chu, sông Âm biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mức nước dao động theo thủy triều.

**Lưu vực sông Yên:** Mức nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi):** Mức nước dao động nhỏ.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mức nước dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

**Lưu vực sông Yên:** Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 17/7/2026**

**Tin phát lúc: 11h25 ngày 16/7/2026**

**Dự báo viên**



**Lê Văn Thắng**

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều  
Đơn vị: cm

| Sông | Trạm        | Thực đo | Dự báo   |          |         |         |
|------|-------------|---------|----------|----------|---------|---------|
|      |             | 7h/16/7 | 13h/16/7 | 19h/16/7 | 1h/17/7 | 7h/17/7 |
| Mã   | Mường Lát   | 16577   | 16566    | 16553    | 16536   | 16515   |
| Mã   | Hồi Xuân    | 5537    | 5527     | 5510     | 5520    | 5485    |
| Mã   | Cắm Thủy    | 1300    | 1295     | 1275     | 1280    | 1235    |
| Mã   | Lý Nhân     | 347     | 332      | 316      | 299     | 280     |
| Bưởi | Thạch Quảng | 708     | 704      | 700      | 698     | 796     |
| Bưởi | Kim Tân     | 375     | 360      | 346      | 332     | 317     |
| Âm   | Lang Chánh  | 4697    | 4696     | 4695     | 4694    | 4705    |
| Chu  | Cửa Đạt     | 2718    | 2730     | 2745     | 2740    | 2725    |
| Chu  | Bái Thượng  | 1040    | 1090     | 1110     | 1120    | 1070    |
| Chu  | Xuân Khánh  | 143     | 137      | 190      | 160     | 145     |

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

| Sông | Trạm       | Thực đo         |                 | Dự báo          |                 |
|------|------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|
|      |            | Hmax<br>(t-24h) | Hmin<br>(t-24h) | Hmax<br>(t+24h) | Hmin<br>(t+24h) |
| Mã   | Giàng (**) | 200             | -39             | 190             | -60             |
| Mã   | Quảng Châu | 170             | -126            | 160             | -117            |
| Lèn  | Lèn        | 253             | 4               | 235             | -10             |
| Lèn  | Cụ Thôn    | 233             | -19             | 217             | -23             |
| Yên  | Chuối      | 111             | -17             | 98              | -15             |
| Yên  | Ngọc Trà   | 152             | -81             | 145             | -64             |

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:**

